

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

**TUYỂN SINH**  
**NĂM HỌC 2025 - 2026**

# I. TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG – TRUNG CẤP CHÍNH QUY

## 1. Các ngành, nghề tuyển sinh năm học 2025 – 2026

STT	Ngành, nghề đào tạo	Mã ngành, nghề	Trình độ			Chỉ tiêu theo đăng ký hoạt động (người)	Tự xác định chỉ tiêu (người)
			Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp & chương trình đào tạo nghề nghiệp khác		
<b>A.</b>	<b>HỆ DÀI HẠN CHÍNH QUY</b>					<b>1615</b>	<b>1200</b>
<b>I</b>	<b>Khoa Công nghệ sinh học</b>					<b>270</b>	<b>120</b>
1	Công nghệ sinh học	6420202	x			80	20
2	Công nghệ sinh học	5420202		x		30	20
3	Bảo vệ thực vật	6620116	x			30	20
4	Bảo vệ thực vật	5620116		x		35	20
5	Công nghệ thực phẩm	5540103		x		60	20
6	Kỹ thuật rau hoa công nghệ cao	6620125	x			35	20
7	Nông nghiệp công nghệ cao	6620131	x			50	30
8	Nông nghiệp công nghệ cao	5620131		x		50	30
<b>II</b>	<b>Khoa Cơ khí Động lực</b>					<b>240</b>	<b>240</b>
1	Công nghệ ô tô	6510216	x			70	70
2	Công nghệ ô tô	5510216		x		35	35
3	Công nghệ sơn ô tô	5510414		x		35	35
4	Bảo trì và sửa chữa ô tô	5520160		x		100	100
<b>III</b>	<b>Khoa Điện – Điện tử</b>					<b>265</b>	<b>140</b>
1	Điện công nghiệp	6520227	x			110	70
2	Điện công nghiệp	5520227		x		155	70
<b>IV</b>	<b>Khoa Công nghệ thông tin</b>					<b>235</b>	<b>190</b>
2	Công nghệ thông tin (UDPM)	6480202	x			30	30
3	Công nghệ thông tin (UDPM)	5480202		x		115	100
5	Thiết kế trang web	5480217		x		20	20
6	Quản trị mạng máy tính	6480210	x			20	20
8	Tin học văn phòng	5480203		x		50	20

<b>V</b>	<b>Khoa Kinh tế</b>					<b>200</b>	<b>110</b>	
2	Kế toán doanh nghiệp	6340302	x			35	35	
3	Kế toán doanh nghiệp	5340302		x		95	35	
4	Thương mại điện tử	6480215	x			20	20	
5	Quản trị văn phòng	6340403	x			50	20	
6	Quản trị kinh doanh	6340404	x			40	30	
7	Quản trị kinh doanh	5340404		x		50	30	
<b>VI</b>	<b>Khoa Du lịch</b>					<b>460</b>	<b>300</b>	
1	Kỹ thuật chế biến món ăn	6810207	x			30	30	
2	Kỹ thuật chế biến món ăn	5810207		x		55	55	
3	Quản trị nhà hàng	6810206	x			35	30	
4	Quản trị khách sạn	6810201	x			185	70	
5	Nghiệp vụ nhà hàng – khách sạn	5810205		x		75	75	
6	Quản trị lễ tân	6810104	x			30	20	
7	Quản trị dịch vụ du lịch và lễ tân	6810101	x			50	20	
<b>VII</b>	<b>Khoa Ngoại ngữ</b>					<b>80</b>	<b>60</b>	
1	Tiếng Anh	6220206	x			50	30	
2	Tiếng Anh	5520206		x		30	30	
3	Tiếng Anh lễ tân NHKS	6220218	x			50	30	
4	Phiên dịch Tiếng Anh Du lịch	6220203	x			50	30	
<b>VIII</b>	<b>Khoa Sư phạm</b>					<b>100</b>	<b>40</b>	
1	Công tác thanh thiếu niên	6760102				50	20	
2	Thư viện	6320205				50	20	
3	Chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ	6760204	x			40	30	
4	Chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ	5760204		x		50	30	
5	Giáo dục Mầm non	51140201	Chỉ tiêu do UBND tỉnh giao					
<b>B</b>	<b>HỆ SƠ CẤP - NGẮN HẠN</b>					<b>4805</b>	<b>2700</b>	
<b>I</b>	<b>Trung tâm Đào tạo thường xuyên &amp; Hướng nghiệp</b>					<b>485</b>	<b>500</b>	
1	Rau, hoa công nghệ cao				x	35	20	
2	Chẩn đoán & Sửa chữa Trang bị điện ô tô				x	35	20	
3	Điện công nghiệp				x	95	30	
4	Thiết kế web				x	35	20	
5	Kế toán doanh nghiệp				x	70	30	
6	Nghiệp vụ bàn				x	35	30	
7	Nghiệp vụ bar				x	35	30	
8	Nghiệp vụ lễ tân				x	35	30	
9	Nghiệp vụ bếp Việt Nam				x	35	30	
10	Nghiệp vụ buồng				x	35	30	

11	Kỹ thuật chế biến món ăn				x	40	30
12	Các lớp ngắn hạn dưới 3 tháng				x		200
<b>II</b>	<b>Trung tâm Đào tạo lái xe</b>					<b>4320</b>	<b>2150</b>
1	Lái xe ô tô B1, B2, C				x	820	650
2	Lái xe mô tô hạng A1				x	3500	1500
<b>III</b>	<b>Khoa Sư phạm</b>						<b>50</b>
1	Nghiệp vụ sư phạm dành cho GV dạy CĐ, TC, SC				x		50
<b>TỔNG CỘNG CHỈ TIÊU TUYỂN SINH ĐĂNG KÝ</b>							<b>3900</b>
<b>NĂM HỌC 2025 - 2026</b>							

**Tuyển sinh đào tạo chương trình chất lượng cao nghề “Quản trị khách sạn:** đào tạo 2 năm học tại Trường Cao đẳng Đà Lạt, 1 năm cuối đi thực tập tại Nhật Bản.

\* **Các khoản thu khác:** Bảo hiểm y tế (Bắt buộc), *Bảo hiểm toàn diện* (Tự nguyện), Đặt cọc thư viện, Khám sức khỏe, Phí sử dụng công thông tin điện tử, Bảo hiểm toàn diện (tự nguyện), Lệ phí xét tuyển, Đồng phục...: Khoảng từ 2 đến 3 triệu đồng

\* **Đối với HSSV đăng ký ở nội trú tại Ký túc xá của trường:**

- **Đối với SV ngành Giáo dục Mầm non:** Tổng cộng 2.180.000đ/năm: tiền nội trú: 420.000 đ, tiền điện, nước: 1.260.000đ, cước tiền KTX: 500.000đ/HSSV.

- Đối với HSSV các ngành khác: Tổng cộng 2.810.000đ/năm: tiền nội trú: 1.050.000 đ, tiền điện, nước: 1.260.000đ, cước tiền KTX: 500.000đ/HSSV.

## **2. Đối tượng tuyển sinh**

- Trung cấp: Thí sinh đã tốt nghiệp THCS trở lên.
- Cao đẳng: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương trở lên.
- Cao đẳng liên thông: Thí sinh đã tốt nghiệp Trung cấp cùng nghề hoặc nghề tương đương với nghề liên thông và hoàn thành chương trình văn hóa THPT theo quy định (Thời gian đào tạo: 01 năm)

## **3. Hình thức tuyển sinh: XÉT TUYỂN**

(Đối với Cao đẳng Giáo dục mầm non có thêm nội dung thi năng khiếu sẽ hướng dẫn bằng văn bản cụ thể khi được giao chỉ tiêu tuyển sinh).

## **4. Thời gian tuyển sinh**

- Đợt 1: từ ngày 01/06/2025 đến hết 31/08/2025.
- Đợt 2: từ ngày 01/09/2025 đến hết ngày 30/11/2025 đối với những nghề chưa đủ chỉ tiêu.

- Cao đẳng Giáo dục mầm non: theo kế hoạch chung của Bộ GD & ĐT.

## **5. Hồ sơ tuyển sinh**

- \* Đối với thí sinh đăng ký học trình độ Cao đẳng, Trung cấp chính quy:
  - Phiếu đăng ký dự tuyển;
  - 04 ảnh màu 3x4 (Ảnh chụp chưa quá 6 tháng theo kiểu CCCD, ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh);
  - Bản sao công chứng bằng Tốt nghiệp THPT/ THCS hoặc Giấy chứng nhận Tốt nghiệp THPT/ THCS tạm thời đối với thí sinh thi tốt nghiệp năm 2024;
  - Học bạ THPT/ THCS (photo không công chứng);
  - Giấy khai sinh (Bản sao hoặc Bản chính photo công chứng);
  - CCCD (Bản sao công chứng).

\* Đối với thí sinh đăng ký học liên thông từ Trung cấp lên Cao đẳng:  
- Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp trình độ Trung cấp;  
- Bản sao công chứng Bảng điểm trình độ Trung cấp;  
- Bằng Tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình văn hóa THPT.

- Giấy khai sinh (Bản sao hoặc Bản chính photo công chứng);  
- CCCD (Bản sao công chứng).

## **6. Nơi phát hành và nhận hồ sơ**

### **\* Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Văn phòng tuyển sinh, số 109 đường Yersin, phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Điện thoại: 02633.822487

### **\* Địa điểm đào tạo:**

- Phòng Đào tạo, số 01 đường Hoàng Văn Thụ, phường 4, thành phố Đà Lạt., tỉnh Lâm Đồng.

Điện thoại: 02633.827063

- Phòng Đào tạo, Số 05 đường Quang Trung, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Điện thoại: 02633.864965

\* **Fanpage:** <https://www.facebook.com/caodangdalat>

\* **Website:** <https://cddl.edu.vn/>

## **7. Quyền lợi người học**

### **\* Về chi phí học tập:**

- Miễn hoàn toàn học phí học nghề (văn hóa sẽ thu theo mức thu của HĐND tỉnh và theo đơn vị liên kết) cho học sinh tốt nghiệp THCS đăng ký học Trung cấp;

- Miễn học phí đối với sinh viên Cao đẳng Giáo dục mầm non có hộ khẩu tỉnh Lâm Đồng;

- Giảm 70% học phí cho sinh viên học trình độ Cao đẳng các nghề Bảo vệ thực vật, Công nghệ sinh học, Công nghệ ô tô, Kỹ thuật chế biến món ăn, Điện công nghiệp.

- Học phí thấp, được vay vốn ưu đãi;

- HSSV có kết quả học tập đạt loại khá tiêu biểu trở lên được cấp học bổng theo học kỳ/ năm học với mức học bổng thấp nhất bằng với mức thu học phí. Ngoài học bổng của trường còn có các loại học bổng Xã hội có giá trị cho các bạn HSSV có hoàn cảnh khó khăn vươn lên từ học tập;

### **\* Về cơ hội học tập:**

- Học sinh học Trung cấp được học văn hóa hệ GDTX và sau khi hoàn thành chương trình văn hóa hệ GDTX cấp THPT sẽ được tham gia kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia lấy bằng tốt nghiệp THPT;

- Được cấp bằng Trung cấp/ Cao đẳng chính quy sau khi tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định và có cơ hội học liên thông lên các trình độ cao hơn.

- Có cơ hội tham gia chương trình thực tập sinh tại Nhật Bản, chương trình đi du học tại Đức, Úc...

### **\* Về chương trình đào tạo – Cơ hội việc làm**

- Chương trình học gồm 30% thời gian học lý thuyết, 70% thời gian học thực hành, vì vậy HSSV được rèn luyện kỹ năng, tay nghề một cách tốt nhất trước khi tham gia thị trường lao động.

- Chương trình đào tạo gắn với doanh nghiệp, khoảng 30% thời gian học thực hành sẽ được thực tập thực tế tại doanh nghiệp nên đảm bảo năng lực và việc làm sau khi tốt nghiệp cho HSSV.

- Trường có rất nhiều kênh để cung cấp thông tin và giới thiệu việc làm cho HSSV trong khi học cũng như sau khi tốt nghiệp ra trường như:

+ Bộ phận giới thiệu việc làm bán thời gian và toàn thời gian cho HSSV khi đang học tại trường và sau khi tốt nghiệp qua các kênh liên lạc như: điện thoại, email, facebook...

+ Thực tập tại các doanh nghiệp là nội dung bắt buộc trong chương trình học của HSSV, đây là cơ hội tìm kiếm việc làm nhanh và hiệu quả.

+ Hàng năm Trường đều tổ chức các buổi giao lưu doanh nghiệp, Hội chợ việc làm cho HSSV với sự có mặt của các doanh nghiệp đến tham gia trực tiếp tuyển dụng HSSV, qua đó HSSV được giao lưu với các tập đoàn, doanh nghiệp lớn; có cơ hội tìm kiếm việc làm, ký kết hợp đồng lao động và có cơ hội đi thực tập tại nước ngoài như Nhật, Đức....

#### \* Các quyền lợi khác

- Có khu ở nội trú với khoảng 1000 chỗ ở cho học sinh sinh viên với mức phí thấp.

- Có nhiều câu lạc bộ như: CLB Kỹ năng sống; CLB Thanh niên tình nguyện, CLB Cảm tình Đảng; CLB Văn nghệ - Thể dục – Thể thao; CLB Dân vũ..., tạo điều kiện cho các bạn học sinh – sinh viên nhiều cơ hội thể hiện mình trong quá trình học tập và rèn luyện tại trường.

- Đội ngũ giảng viên đạt chuẩn, có nhiều kinh nghiệm, nhiệt huyết trong giảng dạy.

- Môi trường học tập: An toàn, thân thiện, năng động, sáng tạo, có sự phối hợp tốt giữa Gia đình – Nhà trường – Xã hội.

## **II. TUYỂN SINH CÁC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC, SƠ CẤP, NGẮN HẠN**

### **1. Tuyển sinh đại học (liên thông, văn bằng 2):**

Liên kết đào tạo với các trường Đại học có uy tín trong cả nước như Đại học Đồng Tháp, Đại học Nha Trang, Đại học Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long, Đại học Sư phạm kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Thái Nguyên.... thường xuyên mở các lớp đào tạo Đại học:

#### **1.1. Đại học hình thức vừa làm vừa học.**

a. Các ngành kỹ thuật, xã hội, kinh doanh và quản lý, pháp luật: Kỹ thuật ô tô, Kỹ thuật điện, Công nghệ thông tin, Quản trị kinh doanh, Tài chính Ngân hàng, Kế toán, Ngôn ngữ Anh, Luật:

. Đại học Liên thông từ trung cấp: 2.5 năm

. Đại học liên thông từ Cao đẳng: 1.5 năm

. Đại học liên thông từ Đại học (VB2): 1.5 năm

- Thời gian nhận hồ sơ và khai giảng: Hằng tháng

b. Các ngành sư phạm: Toán, Tin, Lý, Hóa, Sinh, Kỹ thuật NN, Văn, Sử, Địa, Anh, GD Chính trị, Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục Thể chất, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Mầm non, Khoa học tự nhiên, Lịch sử - Địa lý...

. Đại học Liên thông từ trung cấp: 2.5 năm

. Đại học liên thông từ Cao đẳng: 2.0 năm

. Đại học liên thông từ Đại học (VB2): 2.0 năm

. Học sinh tốt nghiệp THPT: 4.0 năm

- Thời gian khai giảng: Tháng 2, 4, 6, 8, 10, 12

#### **1.2. Đại học hệ từ xa:**

Các ngành: Tài chính ngân hàng, kế toán, quản trị kinh doanh, khoa học môi trường, nuôi trồng thủy sản, nông học, Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc, Quản lý văn hóa, Công tác xã hội, quản lý đất đai

- Thời gian nhận hồ sơ và khai giảng: Hằng tháng

### **2. Tuyển sinh Cao đẳng Giáo dục Mầm non hình thức vừa làm vừa học.**

- Xét tuyển thí sinh từ THPT: Thời gian đào tạo: 3 năm
- Điều kiện xét tuyển: Học bạ 12 đạt loại học lực loại khá hoặc Bằng tốt nghiệp THPT xếp loại khá hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời: TBC  $\geq$  6.50.

\* **Nơi tư vấn, phát hành và nhận hồ sơ:** Trung tâm Đào tạo thường xuyên và hướng nghiệp; số 109 Yersin, phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Điện thoại: 02633 541 399

Fanpage: <https://www.facebook.com/cddalat>

### **3. Tuyển sinh hệ sơ cấp, ngắn hạn, đào tạo lái xe**

Thường xuyên mở các lớp đào tạo sơ cấp, ngắn hạn dưới 3 tháng theo nhu cầu của người học thuộc các lĩnh vực:

- Sư phạm: Nghiệp vụ sư phạm Giáo dục nghề nghiệp dành cho nhà giáo dạy cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; Nghiệp vụ công tác Đoàn – Hội – Đội...

- Cơ khí động lực: Công nghệ đồng sơn; Chẩn đoán và sửa chữa động cơ ô tô, trang bị điện ô tô, hệ thống đánh lửa và phun xăng điện tử; Sửa chữa máy nông nghiệp...

- Điện – Điện tử: Điện dân dụng; Điện tử dân dụng; Điện công nghiệp; Điện khí nén; Lập trình PLC; Lập trình vi điều khiển...

- Công nghệ thông tin: Tin học văn phòng; Lập trình ứng dụng; Thiết kế web...

- Kinh tế: Kế toán doanh nghiệp; Kế toán tin học; Báo cáo thuế...

- Du lịch: Nghiệp vụ Bàn, Bar, Buồng, Lễ tân, Bếp Việt Nam; Tiếng Anh du lịch...

- Nông nghiệp: Nuôi cấy mô thực vật; Kỹ thuật trồng rau, hoa; Kỹ thuật trồng nấm; Rau, hoa công nghệ cao; Thú y...

- Đào tạo và chuyển cấp lái xe các hạng từ A1, B1, B2, C.

#### **Thời gian đào tạo: 3 - 6 tháng**

\* **Nơi tư vấn, phát hành và nhận hồ sơ:**

- Trung tâm Đào tạo thường xuyên và hướng nghiệp; số 109 Yersin, phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Điện thoại: 02633 541 399

Fanpage: <https://www.facebook.com/cddalat>

- Trung tâm Đào tạo lái xe, số 01 Hoàng Văn Thụ, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Điện thoại: 02633 829 143

### **4. Các chương trình liên kết với đối tác nước ngoài**

Hiện tại nhà trường đang thực hiện chương trình liên kết đào tạo với các đối tác nước ngoài như sau:

#### **4.1. Chương trình thực tập tốt nghiệp tại Nhật Bản**

- Chương trình thực tập:

- + Ứng trước học phí học tiếng Nhật

- + Hỗ trợ phỏng vấn với các doanh nghiệp nhận thực tập sinh tại Nhật

- + Hỗ trợ làm hồ sơ và ứng trước vé máy bay sang Nhật

- + Luyện thi visa Tokutei gino

- Thời gian thực tập: 10 tháng, mỗi tuần thực tập 40 giờ.

- Thu nhập trong thời gian thực tập: 8 triệu 1 tháng

- Đối tượng: Sinh viên trường Cao đẳng Đà Lạt khoa Du lịch, Khoa Công nghệ sinh học.

- 4.2. Chương trình Du học Đức:** được định cư tại Đức sau 48 tháng học tập và làm việc.

\* **Hệ Du học (1 năm học tiếng đức đạt B1 tại Việt Nam, 3 năm du học ở Đức)**

- Bằng cấp quốc tế

- Tuyển sinh mọi ngành nghề

- Thu nhập trong thời gian du học: 20-25 triệu/ 1 tháng

- Thu nhập sau tốt nghiệp: từ 75 đến 100 triệu/ 1 tháng

\* **Hệ tu nghiệp (hệ 3+1:3 năm học tại trường Cao đẳng Đà Lạt, 1 năm ở**

**Đức)**

- Miễn học phí học tại trường Cao đẳng Đà Lạt

- Miễn phí đào tạo bằng lái xe B2

- Tốt nghiệp trường Cao đẳng Đà Lạt và học chuyển đổi bằng tại Đức từ 6-9 tháng với thu nhập 50-70 triệu đồng/ tháng.

- Tốt nghiệp bằng Cao đẳng của Đức, thu nhập sau tốt nghiệp từ 75 triệu đồng/ 1 tháng, Visa có thể sinh sống và làm việc tại toàn bộ khối liên minh Châu Âu.

- Đối tượng: Sinh viên khoa Du lịch, Khoa Công nghệ sinh học, Khoa Điện- Điện tử và khoa Cơ khí động lực.

#### **4.3. Chương trình Thực tập sinh tại Úc**

- Thời gian thực tập: 18 tháng

- Thu nhập: từ 60 triệu/ 1 tháng

- Bằng cấp quốc tế

- Đối tượng: Sinh viên khoa Du lịch đã có chứng chỉ nghề hoặc đi làm 1 năm trong lĩnh vực Bếp, Nhà hàng- Khách sạn.

#### **4.4. Chương trình Du học Canada:**

Học 50% thời gian tại trường Cao đẳng Đà Lạt và 50% thời gian tại trường Cao đẳng cộng đồng Cornerstone, Canada hoặc học toàn thời gian (4 – 12 tháng) tại Canada.

Đối tượng: Đủ 18 tuổi và tốt nghiệp THPT.

Ngành học: Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng.

Thu nhập trong thời gian du học: lên đến 500 triệu đồng.

Được cấp bằng quốc tế của trường Cao đẳng cộng đồng Cornerstone Canada và có cơ hội làm việc 2 năm sau tốt nghiệp tại Canada.

\* **Liên hệ tư vấn và cung cấp thêm thông tin:** Thư viện - Thầy Lịch: 0979126216.

### **III. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CHO HỌC SINH SINH VIÊN:**

**1/ Hỗ trợ chính sách nội trú (Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015).**

#### **1.1 Đối tượng:**

- Học sinh, sinh viên là dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật;

- Người tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú;

- Người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc là người khuyết tật có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo.

#### **1.2 Mức hỗ trợ:**

- 100% mức tiền lương cơ sở/tháng đối với học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người khuyết tật: 28.080.000 đồng/ năm

- 80% mức tiền lương cơ sở /tháng đối với học sinh, sinh viên tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú; học sinh, sinh viên người dân tộc Kinh là người khuyết tật có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo: 22.464.000 đồng/ năm

- 60% mức tiền lương cơ sở /tháng đối với học sinh, sinh viên người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo: 16.848.000 đồng/năm.



### **1.3 Các khoản hỗ trợ khác:**

- Hỗ trợ một lần số tiền 1.000.000 đồng/khóa đào tạo để mua đồ dùng cá nhân như: chăn cá nhân, áo ấm (nếu cần), màn cá nhân, chiếu cá nhân, áo đi mưa và quần áo bảo hộ lao động theo nghề đào tạo;

- Hỗ trợ 150.000 đồng đối với học sinh, sinh viên ở lại trường trong dịp tết Nguyên đán;

- Mỗi học sinh, sinh viên được hỗ trợ mỗi năm một lần tiền đi lại từ nơi học về gia đình và ngược lại: Mức 300.000 đồng/năm đối với học sinh, sinh viên ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Mức 200.000 đồng/năm đối với các đối tượng còn lại.

- Được miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập; lệ phí tuyển sinh; cấp sổ khám sức khỏe, khám sức khỏe hàng năm; cấp Thẻ bảo hiểm y tế; cấp học bổng khuyến khích học tập theo quy định hiện hành.

**2/ Hỗ trợ chi phí học tập (Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013).**

#### **2.1 Đối tượng:**

- Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo;

- Không áp dụng đối với sinh viên: Cử tuyển, các đối tượng chính sách được xét tuyển, đào tạo theo địa chỉ, đào tạo liên thông, văn bằng hai và học đại học, cao đẳng sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học.

**2.2 Mức hỗ trợ:** 60% mức lương tối thiểu chung và được hưởng không quá 10 tháng/ năm học/ sinh viên: 14.040.000 đồng/năm

#### **3/ Hỗ trợ học tập (Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017).**

- Đối tượng: học sinh, sinh viên thuộc 16 dân tộc có số dân dưới 10.000 người: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ó Đu, Bơ, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ (sau đây gọi là dân tộc thiểu số rất ít người).

- Mức hỗ trợ: 100% mức lương cơ sở/người/tháng

- Thời gian được hưởng hỗ trợ: 12 tháng/năm cho đối tượng có thời gian học đủ 9 tháng/năm trở lên; trường hợp đối tượng học không đủ 9 tháng/năm thì được hưởng theo thời gian học thực tế.

- Việc chi trả thực hiện theo tháng.

Tổng cộng: 28.080.000 đồng/ năm

Học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được hưởng chính sách hỗ trợ học tập quy định tại Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 không được hưởng học bổng chính sách quy định tại Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp và không được hưởng hỗ trợ chi phí học tập quy định tại Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học.

### **IV. MỘT SỐ THÔNG TIN KHÁC**

**\* Một số lưu ý khi chọn trường, chọn ngành/ nghề để học:**

- Hiểu bản thân mình, xác định đúng đam mê

- Phù hợp với năng lực, khả năng

- Phát huy được sở trường của mình

- Phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện tài chính của gia đình

**\* Vị trí việc làm của các nghề tuyển sinh của trường:**

STT	Tên nghề	Vị trí việc làm sau tốt nghiệp
1	Công nghệ sinh học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật viên phòng thí nghiệm, xét nghiệm (công ty dược, bệnh viện, trung tâm kiểm nghiệm và ứng dụng công nghệ...)</li> <li>- Các cơ sở nhân giống cây bằng phương pháp nuôi cấy mô tế bào, các cơ sở sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.</li> <li>- Kỹ thuật viên thuộc lĩnh vực công nghệ vi sinh (viện công nghệ sinh học, viện nghiên cứu vi sinh, bệnh viện...)</li> </ul>
2	Bảo vệ thực vật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi cục Bảo vệ thực vật;</li> <li>- Trung tâm khuyến nông xã, huyện, tỉnh – thành phố.</li> <li>- Hội Nông dân xã, huyện, tỉnh – thành phố.</li> <li>- Sở Khoa học và Công nghệ - Các Trung tâm thuộc Sở.</li> <li>- Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KHKT nông nghiệp; Trung tâm nghiên cứu cây khoai tây, rau và hoa; Phân viện sinh học...</li> <li>- Các công ty nông nghiệp ngoài nước theo chương trình ký kết với Nhật Bản.</li> </ul>
3	Kỹ thuật Rau hoa Công nghệ cao	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm khuyến nông xã, huyện, tỉnh – thành phố;</li> <li>- Các trang trại canh tác rau, hoa công nghệ cao;</li> <li>- Các Trung tâm nghiên cứu về nông nghiệp;</li> <li>- Các Công ty xuất, nhập khẩu rau, hoa công nghệ cao; sản xuất, cung ứng vật tư nông nghiệp, giống hoa theo hướng nuôi cấy mô thực vật.</li> </ul>
4	Chọn và nhân giống cây trồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc tại các viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu và ứng dụng thuộc ngành công nghệ sinh học;</li> <li>- Làm việc trong các doanh nghiệp, các công ty, cơ sở nuôi cấy mô thực vật;</li> <li>- Làm việc tại các chương trình và dự án liên qua đến lĩnh vực công nghệ sinh học.</li> </ul>
5	Công nghệ thực phẩm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp tham gia sản xuất trên các dây chuyền công nghệ chế biến thực phẩm trong các nhà máy thuộc lĩnh vực công nghiệp chế biến thực phẩm như công nghệ chế biến trà, cà phê, rau quả, rượu, bia, nước giải khát, sữa và các sản phẩm sữa, đường, bánh kẹo, ... hoặc xuất khẩu lao động sang các nước khác;</li> <li>- Làm tổ trưởng sản xuất, trưởng ca, kỹ thuật viên, cán bộ kỹ thuật kiểm tra chất lượng sản phẩm trên dây chuyền công nghệ chế biến thực phẩm từ khâu nguyên liệu đến bán thành phẩm và thành phẩm;</li> <li>- Tổ chức và quản lý doanh nghiệp sản xuất chế biến</li> </ul>

		thực phẩm với quy mô vừa và nhỏ.
6	Công nghệ ô tô	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ sư sửa chữa, lắp ráp và vận hành ô tô tại các xí nghiệp, nhà máy;</li> <li>- Chuyên viên tư vấn kỹ thuật tại các công ty vận tải ô tô;</li> <li>- Tự khởi nghiệp mở công ty bảo dưỡng và sửa chữa ô tô.</li> </ul>
7	Công nghệ sơn ô tô	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật viên sơn ô tô tại các nhà máy sản xuất ô tô hoặc cơ sở dịch vụ, sửa chữa ô tô;</li> <li>- Tự khởi nghiệp mở cơ sở dịch vụ sơn ô tô.</li> </ul>
8	Bảo trì và sửa chữa ô tô	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật viên sửa chữa tại các trung tâm bảo dưỡng và sửa chữa ô tô;</li> <li>- Nhân viên tư vấn dịch vụ tại các đại lý bán hàng và các trung tâm dịch vụ bán hàng của các hãng ô tô;</li> <li>- Kỹ thuật viên vận hành máy móc, thiết bị tại các nhà máy sản xuất phụ tùng và lắp ráp ô tô.</li> </ul>
9	Điện công nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật viên vận hành, bảo trì, sửa chữa hệ thống điện;</li> <li>- Thi công, lắp đặt hệ thống cung cấp điện, các tủ điện điều khiển sử dụng công tắc tơ, máy biến tần hay PLC;</li> <li>- Vận hành bảo trì và sửa chữa đường dây trong các nhà máy điện; trạm truyền tải và phân phối điện năng;</li> <li>- Khởi nghiệp công ty thiết kế, thi công điện công nghiệp.</li> </ul>
10	Công nghệ thông tin (UDPM)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế phần mềm ứng dụng;</li> <li>- Thiết kế và quản trị website;</li> <li>- Kỹ thuật viên thiết kế đồ họa, hỗ trợ công nghệ thông tin;</li> <li>- Tự khởi nghiệp mở công ty phần mềm tin học.</li> </ul>
11	Thiết kế trang Web	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật viên thiết kế, lập trình web;</li> <li>- Kỹ thuật viên quản trị web (Webmaster);</li> <li>- Chuyên viên thương mại điện tử;</li> <li>- Tự khởi nghiệp mở công ty dịch vụ thiết kế web.</li> </ul>
12	Quản trị mạng máy tính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế hệ thống mạng máy tính;</li> <li>- Quản trị hệ thống mạng máy tính;</li> <li>- Bảo mật hệ thống mạng máy tính;</li> <li>- Kiểm thử, bảo trì hệ thống mạng máy tính;</li> <li>- Tự khởi nghiệp mở công ty cung cấp dịch vụ mạng máy tính.</li> </ul>
13	Tin học văn phòng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn thư, thư ký văn phòng;</li> <li>- Nhân viên quản lý, xử lý dữ liệu, xây dựng đề án cho văn phòng;</li> <li>- Giảng dạy, kèm cặp về tin học văn phòng cho các bậc</li> </ul>

		thấp hơn; - Kỹ thuật viên cho các công ty máy tính; - Thiết kế quảng cáo; - Thiết kế, cài đặt và quản lý mạng máy tính vừa và nhỏ của cơ quan, doanh nghiệp.
14	Kế toán doanh nghiệp	- Làm các vị trí thuộc lĩnh vực kế toán trong doanh nghiệp, cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội như Kế toán viên (Kế toán thanh toán, kế toán kho, Kế toán thuế)... - Có khả năng tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn.
15	Thương mại điện tử	- Làm việc tại các bộ phận trong các doanh nghiệp: Phòng marketing; Phòng Nghiệp vụ kinh doanh, Phòng Kế hoạch, Phòng Tin học... - Có khả năng tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn.
16	Quản trị văn phòng	Chuyên viên, nhân viên làm việc tại văn phòng của các phòng ban, các tổ chức nhân sự của cơ quan nhà nước hay các tổ chức xã hội
17	Kỹ thuật chế biến món ăn	- Ca trưởng, ca phó, thợ nấu chính, nhân viên chế biến tại bộ phận Bếp của các nhà hàng. - Khởi nghiệp kinh doanh ăn uống.
18	Quản trị nhà hàng	- Kỹ thuật viên nghiệp vụ Bàn, Bar; - Giám sát viên nghiệp vụ Bàn, Bar; - Trợ lý giám đốc; Tổ trưởng bộ phận Bàn, Bar tại các nhà hàng khách sạn.
19	Quản trị khách sạn	- Nhân viên lễ tân, phục vụ nhà hàng, phục vụ buồng khách sạn; - Giám sát bộ phận lễ tân, buồng, nhà hàng hoặc quản lý khách sạn; - Khởi nghiệp kinh doanh khách sạn.
20	Nghiệp vụ nhà hàng, khách sạn	Nhân viên phục vụ tại các bộ phận tiền sảnh, buồng phòng, nhà hàng trong các khách sạn
21	Quản trị lữ hành	Điều hành thiết kế chương trình du lịch, điều hành tổ chức chương trình du lịch, điều hành tổ chức kinh doanh lữ hành hoặc hướng dẫn viên trong các doanh nghiệp lữ hành trong nước
22	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	- Hướng dẫn viên du lịch - Tổ chức hội nghị - sự kiện - Quản trị, điều hành, thiết kế tour tại các công ty du lịch. - Chuyên viên các Sở, Ban, Ngành về du lịch
23	Tiếng Anh	Sử dụng tiếng anh tương đối thành thạo ở cả 04 kỹ năng

		nghe, nói, đọc viết tương đương trình độ B1 khung tham chiếu Châu Âu (bậc 3/6 của khung năng lực ngoại ngữ của Bộ Giáo dục và Đào tạo) đảm nhận công tác tại các tổ chức và các lĩnh vực: trường học, trung tâm ngoại ngữ; cơ quan hành chính; các công ty liên doanh, các cơ quan đơn vị xí nghiệp nhà hàng, khách sạn; trợ lý, nhân viên, các bộ phận chức năng như lễ tân.
24	Công tác thanh thiếu niên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán bộ Đoàn Thanh niên Công sản Hồ Chí Minh các cấp;</li> <li>- Cán bộ Đoàn chuyên trách tại các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp, Doanh nghiệp Nhà nước, tư nhân;</li> <li>- Cán bộ Đoàn trường học, giáo viên Tổng phụ trách tại các hệ thống trường Cấp 1, Cấp 2, Cấp 3 hoặc Liên cấp công lập, tư thục;</li> <li>- Cán bộ Hội đồng Đội (Đội TNTP Hồ Chí Minh) các cấp;</li> <li>- Chuyên viên, chuyên gia đào tạo kỹ năng cho các Trung tâm giáo dục Kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên;</li> <li>- Chuyên viên truyền thông, tổ chức sự kiện tại các Công ty, đơn vị truyền thông và tổ chức sự kiện;</li> <li>- MC, Biên đạo múa, dàn dựng chương trình nghệ thuật cho thanh niên và thiếu nhi khắp cả nước.</li> </ul>
25	Thư viện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán bộ thư viện tại các bộ, ban, ngành, vụ, viện từ Trung ương đến địa phương; Các cơ quan lưu trữ quốc gia; Thư viện của các trường đại học &amp; cao đẳng; Thư viện các trường thuộc hệ thống giáo dục phổ thông; Thư viện của các tỉnh thành; Quận, Huyện, xã/phường.</li> <li>- Đảm nhiệm được các công việc trong các cơ quan thông tin văn hóa của Trung ương và địa phương; cán bộ của các trang báo, tạp chí truyền thống, điện tử của các cơ quan nhà nước và tổ chức phi chính phủ.</li> </ul>
26	Giáo dục mầm non	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên ở các trường mầm non, trường mẫu giáo và nhóm trẻ nhà trẻ;</li> <li>- Liên thông Đại học để làm giảng viên giảng dạy tại các khoa mầm non của các trường trung học, cao đẳng, đại học; Làm công tác quản lý giáo dục mầm non các cấp</li> </ul>